

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 557/2023/DS-PT

Ngày: 17/11/2023.

V/v tranh chấp: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Mai Hoàng Khải.

Chị Lâm Ngọc Tuyền.

Thư ký phiên tòa: Chị Trần Hồng Chi - Thư ký.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Chị Hà Ngọc Thư Trúc,
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 389/2023/TLPT-DS ngày 25/10/2023 về việc tranh chấp: “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 134/2023/DSST, ngày 26/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 894/2023/QĐ-PT ngày 31/10/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Lê Thanh N, sinh năm 1991; (có văn bản xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Lê Thanh T, sinh năm 1977; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Lê Thị Thanh M, sinh năm 1969; (có mặt)

Lê Thị Ngọc N1, sinh năm 1991; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**. Người kháng cáo:* Bị đơn Lê Thanh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, nguyên đơn anh Lê Thanh N trình bày: Khoảng 09 giờ

ngày 11/01/2021, anh N đang tháo dỡ hàng rào của gia đình anh Lê Thanh T lấn sang thửa đất của anh thì chị Lê Thị Thanh M (chị vợ anh T) ngăn cản, kiểm chuyện chửi mắng xúc phạm, đánh anh. Lúc này, chị Lê Thị Ngọc N1 (con anh T) cũng lao vào đánh anh. Một lúc sau, được người dân can ngăn thì chị M, chị N1 mới chịu dừng lại. Sau đó, anh đến Công an xã T trình báo sự việc, trên đường về đến trước cửa nhà thì bị anh T (cha chị N1) chặn xe lại, dùng tay đánh nhiều cái vào đầu, sau đó vật nhau ngã xuống đường và được người dân can ngăn nên anh T dừng lại rồi bỏ đi. Sau khi bị anh T, chị M, chị N1 đánh anh phải đi điều trị thương tích tại nhiều nơi do tổn thương ở đầu, phù nề vùng thái dương, xây xát khuỷu tay, vùng cằm. Cụ thể:

Chi phí điều trị thương tích:

Điều trị tại Trung tâm y tế huyện C trong ngày 11/01/2021, bao gồm các chi phí: Chụp X quang 97.200 đồng, thay băng cắt chỉ 57.600 đồng, khám bệnh 30.500 đồng, xin giấy y chứng 160.000 đồng;

Sau khi điều trị về trong ngày cảm thấy đau đầu, ói, nên tự đi điều trị tại Bệnh viện C ở thành phố Hồ Chí Minh trong cùng ngày 11/01/2021, chi phí gồm: Chụp ci ti 800.000 đồng, khám bệnh 38.700 đồng;

Về nhà cảm thấy khó ngủ, không ngủ được nên tự đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần ở N, C, Tiền Giang ngày 12/01/2021, chi phí gồm: Tiền thuốc 113.806 đồng, khám bệnh 34.500 đồng;

Do nằm, ngồi không được nên tự đi điều trị tại Bệnh viện Đ từ ngày 13 đến ngày 15/01/2021, chi phí gồm: Tiền thuốc 766.986 đồng, Bệnh viện chỉ định uống thuốc theo toa và nghỉ ngơi theo dõi từ ngày 16 đến ngày 22/01/2021;

Tổng cộng tiền thuốc đã điều trị: 2.099.000 đồng và tiền thuê xe 04 lần khám bệnh: 4.400.000 đồng. Tổng cộng: 6.499.000 đồng.

Tiền mất thu nhập: 12 ngày x 300.000 đồng/ngày thành tiền là 3.600.000 đồng.

Tiền tổn thất tinh thần: 10 tháng lương cơ sở là x 1.490.000 đồng/tháng thành tiền là 14.900.000 đồng.

Tổng cộng thiệt hại là 24.999.000 đồng.

Anh N yêu cầu buộc anh T, chị M, chị N1 cùng liên đới bồi thường thiệt hại cho anh số tiền 24.999.000 đồng.

Bị đơn Lê Thanh T trình bày: Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2021, anh đang đi làm vườn tại ấp T, xã T thì hay tin con gái là N1 bị N đánh nên chạy xe về xem như thế nào. Khi về đến gần nhà anh N thì thấy N đang chạy xe trên đường về nhà. Anh kêu N dừng xe lại và hỏi: “sao mày đánh con gái tao“, N chưa kịp trả lời thì anh dùng tay tán khoảng 02, 03 cái vào mặt N, lúc này anh và N còn ngồi trên xe, N chồm người qua nắm cổ áo định đánh anh, anh cũng nắm cổ áo của N, hai bên giằng co và ngã xuống đường thì được mọi người xung quanh can ngăn.

Khi hai bên giằng co, N dùng tay cào vào cổ anh gây trầy xước. Lúc xô xát có anh công an viên xã T và chị bán cá chứng kiến nhưng anh không biết tên. Nay anh không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh N2, vì chỉ đánh 02, 03 bạt tay vào đầu N thì không thể gây thương tích như thế và lỗi là do N đánh con gái anh trước.

Bị đơn chị Lê Thị Thanh M trình bày: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/01/2021, chị đang ở nhà thì N (đang xây nhà giáp ranh) có đặt ống thoát nước lấn sang phần đất của gia đình chị nên hai bên cự cãi và tranh chấp, chị nói nếu đặt thì chị đập bể ống, lúc này N đi lại vị trí tranh chấp, dùng một thanh sắt đập vào miếng tole hàng rào ngăn giữa đất hai bên, N nói rào vậy lấn qua đất N, chị nói N lấy cây sắt đập vào hàng rào nữa là chị không nhin nữa đâu và chị cầm khúc cây đã chặt sẵn trong vườn nhá nhá vào người N, N xông vào đánh và đập vào người làm chị té xuống đất nên bị khúc cây đang cầm trên tay bật lại trúng người chị, N1 thấy vậy nên chạy ra can và đỡ chị dậy thì bị N tẩn vào đầu N1 01-02 cái, dùng chân đạp vào bụng làm N1 té xuống đất. Có mấy anh thợ hồ làm cho N chạy lại can và kéo N ra. Việc N dùng tay đánh và dùng chân đạp vào người chị chỉ trầy xước nhẹ và đau âm ỉ ở vùng bụng chứ không gây thương tích nặng.

Bị đơn chị Lê Thị Ngọc N1 trình bày: Chị là cháu kêu chị M bằng dì. Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2021, chị đang ở nhà thì thấy Nhẫn nhà kế bên đánh chị M làm chị M té xuống đất, chị chạy ra can ngăn, đỡ chị M dậy. N dùng tay xô và tát vào đầu chị 02 cái, rồi dùng chân đạp vào bụng chị, dùng cây sắt đánh vào tay làm chị ngã xuống đất. Lúc đó có chú thợ hồ làm nhà cho N chạy qua can ngăn kéo Nhẫn về, không biết có thấy N đánh chị không. Chị không có đánh trả, do đau quá chị ngồi khóc ngay chỗ bị té. Chị bị N dùng cây sắt đánh vào tay làm trầy xước để lại vết hằn trên da chứ không có thương tích nặng, khi N đạp vào bụng làm chị bị đau nhức chưa khám bác sĩ.

Bản án dân sự sơ thẩm số 134/2023/DSST, ngày 26/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Áp dụng các điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Thanh N.

Buộc anh Lê Thanh T phải có nghĩa vụ bồi thường một lần cho anh Lê Thanh N số tiền 10.099.000 đồng, ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Lê Thanh N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Thanh T chậm thực hiện việc giao tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Thanh N về việc yêu cầu chị Lê Thị Thanh M và chị Lê Thị Ngọc N1 cùng liên đới với anh Lê Thanh T bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 10.099.000 đồng và bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần số tiền 14.900.000 đồng.

Ngoài ra bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự;

Ngày 07/8/2023, bị đơn Lê Thanh T kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm với nội dung: Không đồng ý bồi thường hơn 10 triệu đồng như án sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị đơn Lê Thanh T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là không đồng ý bồi thường hơn 10 triệu đồng như án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người kháng cáo, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật, Tòa án nhận định:

[1]. Xét quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thời hạn kháng cáo, sự có mặt, vắng mặt của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thanh N thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” được quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào đơn kháng cáo ngày 07/8/2023 và biên lai nộp tạm ứng án phí của bị đơn Lê Thanh T thì anh T kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét trong quá trình thụ lý vụ án và chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Anh Lê Thanh N có văn bản xin vắng mặt, chị Lê Thị Ngọc N1 vắng mặt; Đại diện viện kiểm sát đề nghị tiếp tục đưa vụ án ra xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh N có văn bản xin vắng mặt, anh T là cha của chị N1 cho biết chị N1 vừa mới sinh con nên không tham gia phiên tòa, anh T và chị M đề nghị tiếp tục xét xử vụ án, căn cứ Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của người kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, lời thừa nhận và các chứng cứ do đương sự cung cấp thì:

Khoảng 09 giờ ngày 11/01/2021, anh N đang tháo dỡ hàng rào của gia đình anh Lê Thanh T lấn sang thửa đất của anh thì chị Lê Thị Thanh M (chị vợ anh T) ngăn cản, có tranh cãi với nhau và hai bên xảy ra xô xát;

Chị Lê Thị Ngọc N1 (con anh T) cũng lao vào xô xát với anh N và được người dân can ngăn, anh N đến Công an xã T trình báo sự việc;

Trên đường về đến trước cửa nhà thì anh N bị anh T chặn xe, dùng tay đánh nhiều cái vào đầu, sau đó vật nhau ngã xuống đường và được người dân can ngăn. Sau khi bị anh T đánh anh N phải đi điều trị thương tích tại nhiều nơi do tổn thương ở đầu, phù nề vùng thái dương, xây xát khuỷu tay, vùng cằm;

Sau khi sự việc xảy ra, anh N, chị M, chị N1 bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau gây mất an ninh trật tự, anh N đã nộp phạt xong;

Anh T1 bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác. Anh T1 thừa nhận nội dung trong quyết định xử phạt là đúng và không có khiếu nại và chưa nộp phạt;

Từ những căn cứ trên cho thấy: Anh T1 là người gây thương tích cho anh N khi sự tranh chấp giữa anh N và chị M, chị N1 đã được báo với chính quyền địa phương và trong giai đoạn chờ địa phương giải quyết. Tuy nhiên, anh T1 đã chủ động chặn xe anh N và dùng tay đánh nhiều cái vào đầu anh N và hai bên xảy ra xô xát dẫn đến anh N thương tích tại nhiều nơi do tổn thương ở đầu, phù nề vùng thái dương, xây xát khuỷu tay, vùng cằm;

Do đó, xét về lỗi thì anh T1 là người có lỗi và phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh N.

Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về các khoản bồi thường thiệt hại gồm:

Tổng cộng tiền thuốc đã điều trị: 2.099.000 đồng và tiền thuê xe 04 lần khám bệnh: 4.400.000 đồng. Tổng cộng: 6.499.000 đồng;

Tiền mất thu nhập: 12 ngày x 300.000 đồng/ngày thành tiền là 3.600.000 đồng;

Tổng cộng là 10.099.000 đồng;

Là những chi phí hợp lý nên đã chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh N là có căn cứ;

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm, anh T1 không cung cấp được tình tiết nào khác ngoài những tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét;

Vì thế, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Lê Thanh T cho nên cần giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[3]. Những thiếu sót tòa cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm: Tòa án cấp sơ thẩm tại phần quyết định đã tuyên là buộc anh Lê Thanh T phải có nghĩa vụ bồi thường một lần cho anh Lê Thanh N số tiền 10.099.000 đồng, ngay khi án có hiệu lực pháp luật là không phù hợp với Luật thi hành án dân sự nên cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

[4]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn Lê Thanh T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 148; khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Xử: 1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Lê Thanh T.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 134/2023/DSST, ngày 26/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Thanh N.

Buộc anh Lê Thanh T phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lê Thanh N số tiền 10.099.000 đồng;

Kể từ ngày anh Lê Thanh N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Thanh T chậm thực hiện việc giao tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Thanh N về việc yêu cầu chị Lê Thị Thanh M và chị Lê Thị Ngọc N1 cùng liên đới với anh Lê Thanh T bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 10.099.000 đồng và bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần số tiền 14.900.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Thanh N được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lê Thanh T phải chịu 505.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Lê Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà

anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0017878 ngày 08/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***. Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cai Lậy;
- THADS huyện Cai Lậy;
- Đăng công thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Vĩnh Hữu